

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2014

## THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-UBDT-BTTT-BVHTTDL ngày 13 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Uỷ ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2472/QĐ-TTg và Quyết định số 1977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

*Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Uỷ ban Dân tộc;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Quyết định số 2472/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2472/QĐ-TTg);*

*Căn cứ Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 2, Quyết định số 2472/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1977/QĐ-TTg),*

*Bộ trưởng, Chủ nhiệm Uỷ ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư liên tịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-UBDT-BTTT-BVHTTDL ngày 13 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Uỷ ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2472/QĐ-TTg và Quyết định số 1977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015.*

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-UBDT-BTTT-VHHTDL ngày 13 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Uỷ ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, như sau:

1. Điểm b Khoản 3 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung:

"Ủy ban nhân dân xã của 69 huyện nghèo; ủy ban nhân dân xã đặc biệt khó khăn, ủy ban nhân dân xã biên giới nằm ngoài 69 huyện nghèo, mỗi đơn vị được cấp 10 ấn phẩm, gồm: 01 tờ báo Dân tộc và Phát triển; 01 tờ báo Văn hoá; 01 tờ báo Tin tức; 01 tờ chuyên đề Dân tộc thiểu số và Miền núi (Báo Sức khỏe và Đời sống); 01 tờ chuyên đề Dân tộc thiểu số và Miền núi (Báo Khoa học và Đời sống); 01 tờ chuyên đề Dân tộc và Miền núi (Báo Công Thương); 01 tờ chuyên đề Dân tộc và Miền núi (Báo Lao động và Xã hội); 01 tờ chuyên đề Dân tộc thiểu số và Miền núi (Báo Tài nguyên và Môi trường); 01 tờ chuyên đề Dân tộc, miền núi (Báo Pháp luật Việt Nam); 01 tờ chuyên đề Dân tộc thiểu số và Miền núi (Tạp chí Thuế Nhà nước)/kỳ phát hành;"

2. Điểm a khoản 4 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung:

"Thôn bản của 69 huyện nghèo, mỗi đơn vị được cấp 05 ấn phẩm, gồm: 01 tờ báo Dân tộc và Phát triển; 01 tờ báo Văn hoá; 01 tờ báo Tin tức; 01 tờ chuyên đề Dân tộc thiểu số và Miền núi (Báo Sức khỏe và Đời sống); 01 tờ chuyên đề Dân tộc thiểu số và Miền núi (Báo Khoa học và Đời sống)/kỳ phát hành;"

3. Khoản 5 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung:

"Các đồn, trạm, đội công tác biên phòng, mỗi đơn vị được cấp 04 ấn phẩm, gồm: 01 tờ báo Dân tộc và Phát triển; 01 tờ phụ trương An ninh biên giới; 01 tờ chuyên đề Dân tộc thiểu số và Miền núi (Tạp chí Thuế Nhà nước); 01 cuốn Tạp chí Văn hoá các dân tộc (trừ trạm, đội công tác biên phòng)/kỳ phát hành."

4. Bổ sung Điểm e và Điểm g Khoản 7 Điều 3:

"e) Hội cựu chiến binh xã đặc biệt khó khăn, Chi hội cựu chiến binh thôn bản thuộc các xã đặc biệt khó khăn, Chi hội cựu chiến binh thôn bản đặc biệt khó khăn thuộc các xã khu vực II, Hội cựu chiến binh xã biên giới, Hội cựu chiến binh của 69 huyện nghèo, mỗi đơn vị được cấp 01 bản tin Thông tin Cựu chiến binh/kỳ phát hành;

g) Huyện Đoàn, Đoàn xã, Trường phổ thông trung học thuộc 69 huyện nghèo; Trường phổ thông trung học Dân tộc nội trú; Đoàn xã đặc biệt khó

khăn, Đoàn xã biên giới, hải đảo không thuộc 69 huyện nghèo, mỗi đơn vị được cấp 01 tờ báo Tiền phong/kỳ phát hành."

5. Khoản 9 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung:

"Người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, mỗi người được cấp 02 ấn phẩm, gồm: 01 Trang chuyên đề Dân tộc miền núi của Báo Nhân Dân; 01 tờ chuyên đề Đoàn kết và Phát triển trực thuộc Tạp chí Cộng sản/kỳ phát hành."

6. Bổ sung cụm từ "và Điều 1 Quyết định số 1977/QĐ-TTg" vào sau cụm từ "Điều 2 Quyết định số 2472/QĐ-TTg" tại Điều 3, cụm từ "và Quyết định số 1977/QĐ-TTg" vào sau cụm từ "Quyết định số 2472/QĐ-TTg" tại Điều 1; Khoản 3 của Điều 4; Điểm a Khoản 1 của Điều 5; Điểm c Khoản 1 của Điều 6; Điểm a Khoản 2 của Điều 7; Điểm a Khoản 2, các Điểm a và b Khoản 5, các Điểm a và c Khoản 6 của Điều 8.

7. Cụm từ "Công ty Phát hành báo chí Trung ương" tại Điểm b Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, thay thế bằng cụm từ "đơn vị phát hành".

8. Khoản 1 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung:

"Đơn vị phát hành bảo đảm:

a) Có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực phát hành báo, tạp chí trong phạm vi toàn quốc;

b) Có trách nhiệm chuyển phát nhanh các ấn phẩm báo, tạp chí đủ số lượng, tên loại ấn phẩm, kịp thời gian, đúng địa chỉ danh sách đối tượng thụ hưởng;

c) Mở sổ sách theo dõi thời gian giao nhận, ký nhận của các đối tượng được cấp ấn phẩm báo, tạp chí;

d) Tiếp nhận đầy đủ thông tin phản hồi của đối tượng thụ hưởng, kịp thời phản ánh cho cơ quan quản lý".

**Điều 2.** Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2014.

Chính sách cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn quy định tại Thông tư liên tịch này được tính thu hưởng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 và lồng ghép, không trùng lặp với các chính sách khác có cùng nội dung, mục đích đang thực hiện trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị có văn bản báo cáo Uỷ ban Dân tộc, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ VĂN HÓA,  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
THỦ TRƯỞNG**



Hồ Anh Tuấn

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ THÔNG TIN  
VÀ TRUYỀN THÔNG  
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Thành Hưng

**KT. BỘ TRƯỞNG,  
CHỦ NHIỆM UỶ BAN DÂN TỘC  
THỦ TRƯỞNG,  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nông Quốc Tuấn

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VP TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng: Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Uỷ ban của Quốc hội;
- Các Ban Chỉ đạo: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh;
- Công báo và Website: Chính phủ, UBTTT, Bộ TTTT, Bộ VHTTDL;
- Vụ TT-UBDT (05 bản), Cục BC-BTTT, Vụ VHDT-BVHTTDL, Vụ HCSN-BTC;
- Vụ Pháp chế: UBTTT, BVHTTDL;
- Các cơ quan báo chí, phát hành thực hiện QĐ 2472/QĐ-TTg và Quyết định 1977/QĐ-TTg;
- Lưu: VT (UBDT, BTTT, BVHTTDL).